

1. Vai trò và đặc điểm ngành giao thông vận tải? Vì sao nói rằng để phát triển kinh tế - xã hội miền núi, giao thông vận tải phải đi trước 1 bước?

* Vai trò

- Giúp cho quá trình sản xuất xã hội diễn ra liên tục, bình thường.
- Đảm bảo nhu cầu đi lại của nhân dân,
- Nhân tố quan trọng phân bố sản xuất và dân cư.
- Thúc đẩy hoạt động kinh tế - văn hóa ở các vùng núi xa xôi.
- Củng cố tính thống nhất của nền kinh tế, tăng cường sức mạnh quốc phòng.
- Thực hiện mối giao lưu kinh tế – xã hội giữa các vùng, các nước trên thế giới.

* Đặc điểm

- Sản phẩm: là sự chuyên chở người và hàng hóa.
- Các tiêu chí đánh giá:
 - + Khối lượng vận chuyển (số hành khách,số tấn hàng hoá)
 - + Khối lượng luân chuyển (người.km ; tấn . km)
 - + Cự li vận chuyển trung bình (km).

Để phát triển kinh tế - xã hội miền núi, giao thông vận tải phải đi trước 1 bước vì:

- GTVT ở miền núi được phát triển sẽ thúc đẩy sự giao lưu giữa các địa phương ở miền núi vốn có nhiều trở ngại do địa hình, giữa miền núi vs đồng bằng, nhờ thế sẽ phá được thế cô lập, tự cấp tự túc của nền kinh tế
- Sẽ có điều kiện khai thác các tài nguyên có thể mạnh to lớn của miền núi, hình thành được các nông, lâm trường, thúc đẩy sự phát triển của công nghiệp, đô thị, thúc đẩy sự thu hút dân cư từ đồng bằng lên miền núi
- Thúc đẩy sự phân công lao động theo lãnh thổ, hình thành cơ cấu kinh tế ở miền núi. Các hoạt động dịch vụ cũng có điều kiện phát triển.

2. Các nhân tố ảnh hưởng tới sự phát triển và phân bố ngành giao thông vận tải? Chứng minh rằng các điều kiện kinh tế - xã hội có ý nghĩa đối với sự phát triển và phân bố GTVT.

* Điều kiện tự nhiên

- Vị trí địa lí: quy định sự có mặt, vai trò của một số loại hình giao thông vận tải
 - Ví dụ: Vùng hoang mạc: Lạc đà, trục thẳng; Vùng băng giá xe trượt tuyết do chó và tuần lộc kéo. Ở Nhật, Anh giao thông vận tải đường biển có vị trí quan trọng.
- Địa hình ảnh hưởng lớn đến công tác thiết kế và khai thác các công trình giao thông vận tải.
 - Ví dụ:Địa hình đồi núi phải đầu tư nhiều để xây dựng các công trình:Chống lở đất,làm đường vòng,đường hầm...
- Khí hậu, thời tiết ảnh hưởng sâu sắc tới hoạt động của phương tiện vận tải.
 - Ví dụ: Các sân bay nhiều khi phải ngừng hoạt động do sương mù.
- Sông ngòi:ảnh hưởng vận tải đường sông,chi phí cầu đường.
- Khoáng sản:ảnh hưởng hướng vận tải,loại hình VT.

* Các điều kiện kinh tế-xã hội

- Sự phát triển và phân bố các ngành kinh tế có ý nghĩa quyết định đối với sự phát triển, phân bố, hoạt động của giao thông vận tải.
 - +Hoạt động của các ngành kinh tế là khách hàng của ngành giao thông vận tải.
 - VD:Kinh tế phát triển nhu cầu vận tải lớn thúc đẩy ngành phát triển.
 - +Trang bị cơ sở vật chất kĩ thuật cho sự phát triển,phân bố,hoạt động ngành giao thông vận tải.
 - +Quan hệ giữa nơi sản xuất và nơi tiêu thụ quy định hướng và cường độ các luồng vận chuyển

- Phân bố dân cư (đặc biệt là sự phân bố các thành phố lớn và các chùm đô thị) ảnh hưởng sâu sắc tới vận tải hành khách (vận tải bằng ô tô).

* Chứng minh các điều kiện kinh tế - xã hội có ý nghĩa đối với sự phát triển và phân bố GTVT.

- Các ngành kinh tế quốc dân là khách hàng của ngành GTVT. Mặt khác các ngành CN, dịch vụ khác (thông tin liên lạc) cũng góp tạo cơ sở vật chất kĩ thuật cho ngành GTVT.
- Sự phát triển các trung tâm công nghiệp lớn, và sự tập trung lãnh thổ sản xuất công nghiệp; nông nghiệp sẽ làm tăng nhu cầu vận chuyển nguyên nhiên vật liệu và sản phẩm làm phát triển GTVT.

- Sự phát triển của ngành cơ khí vận tải, công nghiệp xây dựng cho phép duy trì và tăng cường cơ sở vật chất kĩ thuật của ngành giao thông vận tải.

- Sự cơ cấu lại nền kinh tế VN đã làm thay đổi mạnh mẽ mạng lưới GTVT, nhất là vùng kinh tế trọng điểm.

- Phân bố dân cư cũng có ảnh hưởng sâu sắc tới sự vận tải hành khách, nhất là vận tải ô tô: Nơi nào đông dân cư sẽ có nhiều loại hình GTVT khác nhau có thể phát triển như xe buýt, taxi, ...

3. Địa lý ngành giao thông vận tải:

• Đường sắt

*Đặc điểm: - Ưu điểm:

- + Chở được hàng nặng, đi xa.
- + Tốc độ nhanh, ổn định, giá rẻ

- Nhược điểm

- + Tính cơ động thấp, khả năng vượt đèo nhỏ, đầu tư lớn

*Tình hình phát triển

+ Tổng chiều dài là 1,2 triệu km

+ Đổi mới về sức kéo (đầu máy chạy bằng hơi nước → đầu máy chạy bằng diesel → chạy bằng điện → tàu chạy trên đệm từ)

+ Đổi mới về toa xe: mức độ tiện nghi ngày càng cao, các toa chuyên dùng ngày càng đa dạng.

+ Đổi mới về đường ray: rộng hơn (ngoài ra đang bị cạnh tranh với đường ô tô)

* Phân bố: Châu Âu, Đông Bắc Hoa Kỳ, phản ánh sự phân bố công nghiệp.

• Đường ô tô

*Đặc điểm: - Ưu điểm:

- + Tiện lợi, cơ động, thích nghi cao với các điều kiện địa hình.
- + Hiệu quả kinh tế cao trên các cự li vận chuyển ngắn và trung bình.
- + Phối hợp được với các phương tiện vận tải khác.

- Nhược điểm: Gây ô nhiễm môi trường, ách tắc giao thông, tai nạn giao thông, chi dùng nhiều nguyên, nhiên liệu,...

*Tình hình phát triển

+ Thế giới có khoảng 700 triệu đầu xe

+ Phương tiện, hệ thống đường ngày càng hiện đại.

+ Xu hướng chế tạo và sử dụng các loại tốn ít nhiên liệu, ít gây ô nhiễm MT, xuất hiện phương tiện vận tải siêu trọng

*Phân bố: Bắc Mỹ, Tây Âu, Ôxtrâyliia, Nhật Bản.

4. Quy luật hoạt động của thị trường.

- Thị trường hoạt động theo quy luật cung cầu:

- + Cung > cầu: giá giảm, người mua lợi.
- + Cung < cầu: giá tăng, người bán lợi, kích thích sản xuất mở rộng.
- + Cung = cầu: giá cả ổn định (vai trò của Marketing)

5. Vai trò ngành thương mại:

- Khâu nối giữa sản xuất và tiêu dùng

- Điều tiết sản xuất, hướng dẫn tiêu dùng,

- Giúp quá trình sản xuất mở rộng và phát triển --> Thúc đẩy sản xuất hàng hoá.

6. Sự khác nhau giữa MTTN và MTNT:

+ MTTN: xuất hiện trên bề mặt TĐ không phụ thuộc vào con người, con người tác động vào MTTN thay đổi, nhưng các thành phần TN vẫn phát triển theo quy luật tự nhiên

+ MTNT: là kết quả lao động của con người, phụ thuộc vào con người, con người không tác động vào thì các thành phần của MTNT sẽ bị hủy hoại.

7. Phân loại tài nguyên thiên nhiên:

- Theo thuộc tính tự nhiên: đất, nước, khí hậu, sinh vật, khoáng sản

- Theo công dụng kinh tế: tài nguyên nông nghiệp, công nghiệp, du lịch.

- Theo khả năng có thể hao kiệt trong quá trình sử dụng của con người:

- + Tài nguyên không khôi phục được: khoáng sản
- + Tài nguyên khôi phục được: động vật, thực vật, đất trồng
- + Tài nguyên không bị hao kiệt: năng lượng mặt trời, không khí, nước.

8. Sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên ở các nước đang phát triển. Liên hệ Việt Nam.

- Sử dụng hợp lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm.
- Phải có sự phối hợp, nỗ lực chung của các quốc gia, mọi tầng lớp trong xã hội
- Có những nỗ lực lớn về chính trị, kinh tế - xã hội, áp dụng tiên bộ về khoa học – kỹ thuật.
- Các nước phát triển cần chấm dứt chạy đua vũ trang, chiến tranh để giúp đỡ các nước đang phát triển.
- Phải thực hiện các công tác quốc tế về môi trường, luật môi trường

*** Liên hệ:**

- Nước ta có nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú với hơn 5000 điểm quặng và tụ khoáng hơn 60 loại khoáng sản. Nhưng trữ lượng vừa, vì thế, chúng ta phải sử dụng tiết kiệm, hợp lý.
- Đất, khí hậu, nước, độ ẩm ở nước ra rất thích hợp để trồng cây lúa nước vì thế nên nước ta cần chú trọng đầu tư, phát triển nông nghiệp để đạt hiệu quả cao.
- Nước ta có sự dao động thủy triều, nhật triều khá đều và liên tục --> khai thác và sử dụng nguồn lợi thủy triều.